

Số: 109/2022/QĐST-HNGĐ

L, ngày 02 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 168/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Văn K, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Hồng T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp R, xã N, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Văn K và chị Lê Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Cao Văn K và chị Lê Thị Hồng T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung; Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả*: Anh Cao Văn K và chị Lê Thị Hồng T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Anh Cao Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cân trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010360, ngày 12 tháng 5 năm 2022 do Chi cục Thi

hành án dân sự huyện L thu. Anh K được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

Chị Lê Thị Hồng T không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã B, huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Thành